

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **35/2020/HS-ST**

Ngày: 21/7/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đồng Văn Hóa**

Ông Nguyễn Viết Xứng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Anh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước: Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo.

1. Lê Ngọc D, sinh năm 1983; tại Thanh Hóa; Nghề nghiệp: không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lê Ngọc Đ; sinh năm 1956 (đã chết) và bà Lê Thị T; sinh năm: 1958, có 02 con; Tiền án, tiền sự: không. Địa chỉ thường trú: thôn 16, xã EA Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Năm 2009, bị TAND tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”. Ngày 21/5/2012, đi chấp hành án tại Trại giam Đắc Tân. Ngày 31/8/2013, được đặc xá tha tù trước thời hạn.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/3/2020 cho đến nay.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 tại Bình Phước; Dân tộc Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn B; sinh năm: 1974 và con bà Mai Thị Th, sinh năm: 1974; có vợ Nguyễn Thị K; sinh năm: 1996 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: Có 02 tiền sự gồm:

+ Ngày 12/12/2016, bị Công an huyện Đồng Phú xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” với mức phạt 2.500.000 đồng, chưa đóng tiền phạt.

+ Ngày 09/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, đã chấp hành xong ngày 30/01/2019.

Nhân thân: Ngày 15/7/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong ngày 15/2/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2020 cho đến nay.

*** Người bị hại:**

Anh Hồ Xuân H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 2, ấp An Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Lê Thanh T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Kp Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1996 (có mặt)

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 (có mặt)

Bà Mai Thị Th, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 2, Kp Tân Liên, TT. Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 17, Kp Bàu Ké, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 31/10/2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 93M1 – 280.45 chở Lê Ngọc D về nhà của Hiếu tại tổ 2, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Khi đi ngang qua nhà ông Hồ Xuân H tại tổ 2, ấp An Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì Dũng phát hiện phía sau nhà ông H có 01 (một) con dê nên H nói H quay xe lại và đứng ở ngoài đường tổ đọi D. Sau đó, D đi vào bắt trộm con dê bỏ vào bao tải và đem ra xe mô tô rồi cùng H chở về nhà của H cất giấu. Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 01/11/2019, H và D đem con dê vừa trộm được bán cho Nguyễn Văn C - chủ quán lẩu dê Ku Long thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước được 2.000.000 đồng. Sau khi bán được Dê, D đưa cho H 1.400.000

đồng bao gồm số tiền D nợ H trước đó và số tiền bán được dê; còn lại 600.000 đồng D tiêu xài cá nhân hết .

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chứng minh được vào ngày 28/02/2020, Nguyễn Văn H cùng người thanh niên tên Đô (không rõ nhân thân, lai lịch) đi ngang nhà ông Lê Thanh T tại khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì phát hiện không có người ở nhà và phía sau vườn có 01 (một) con heo nên H với Đ nảy sinh ý định bắt trộm bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, H và Đô cùng vào bắt trộm heo và bỏ vào bao đem cất giấu tại nhà của H. Đến ngày 29/02/2020 thì bị phát hiện thu giữ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐG ngày 06/11/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Tại thời điểm ngày 31/10/2019, 01 (một) con dê cái (loại dê thịt) có trọng lượng 28kg có giá trị là 3.640.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 13/3/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Tại thời điểm ngày 28/02/2020, 01 (một) con heo có trọng lượng 24kg có giá trị là 1.776.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 41/2020/CT-VKS ngày 16/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Đối với các tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại và khắc phục, bồi thường thiệt hại và phía bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến việc xử lý.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 31/10/2019, bị cáo Lê Ngọc D rủ Nguyễn Văn H lén lút chiếm đoạt 01 (một) con dê của ông Hồ Xuân Hiệp tại tổ 2, ấp An Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.640.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 28/02/2020, Nguyễn Văn H cùng với Đô (không rõ nhân thân, lai lịch) lén lút chiếm đoạt 01 (một) con heo của ông Lê Thanh Tuấn tại khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.776.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H đã khai nhận trên đây đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Ngọc D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, khách thể được luật hình sự bảo vệ; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi là hành vi trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì xem thường pháp luật, thích hưởng thụ tài sản trên sức lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi như đã nêu ở trên.

Bị cáo Lê Ngọc D là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, có thời gian dài chấp hành hình phạt trong trại giam nay lại tiếp tục vi phạm, bị cáo không lấy đó làm gương tu dưỡng đạo đức lối sống, thể hiện sự coi thường pháp luật những mức phạt trước đây chưa đủ tính răn đe đối với bị cáo. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Lê Ngọc D đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Văn H chưa có tiền án nhưng có tới 2 tiền sự đã bị xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành, nay tiếp tục phạm tội, thể hiện bị bị cáo coi thường

pháp luật; những mức phạt trước đây chưa đủ tính răn đe đối với bị cáo. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho người bị hại, người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các bị cáo đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Ngọc D và Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi đã thực hiện, mặc dù có lúc các bị cáo chưa khai ra hành vi của đồng phạm nhưng lời khai của các bị cáo phù hợp với các tình tiết của vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, đủ căn cứ để kết tội bị cáo. Thái độ của các bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là chưa đánh giá hết các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, cần xử các bị cáo mức hình phạt dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Mặt khác, tại phiên tòa, cha mẹ của bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận việc họ tự nguyện bồi thường cho người bị hại nhằm mục đích giảm nhẹ cho bị cáo, không có sự tác động của bị cáo nên Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Văn H là chưa phù hợp.

[4] Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Do tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu đỏ biển số 93M1 – 280.45 được trả lại cho chị Nguyễn Thị K; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A20 màu đen, màn hình phía trước bị bể nứt nhiều; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh được trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động Oppo A35 màu đen; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Ngọc D được trả lại cho bị cáo Lê Ngọc D.

Đối với Nguyễn Văn Công (chủ quán lẩu dê Ku Long) là người mua dê của Lê Ngọc D và Nguyễn Văn H nhưng khi mua không biết là tài sản do người khác phạm tội mà có, hành vi không cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý.

Đối với người thanh niên tên Đô do Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được nhân thân, lai lịch tách ra xác minh xử lý sau nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Thị K, khi Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số: 93M1 – 280.45 của Kiều đi trộm cắp tài sản thì Kiều không biết, hành vi không cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý.

[5]. Án phí: Bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Ngọc D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo Lê Ngọc D để tạm giam là ngày 07/3/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Văn H để tạm giam là ngày 04/3/2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét do các bên đương sự không yêu cầu

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị Nguyễn Thị K 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu đỏ biển số 93M1 – 280.45; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20 màu đen, màn hình phía trước bị bể nứt nhiều, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; trả lại cho bị cáo Lê Ngọc D 01 (một) điện thoại di động Oppo A35 màu đen; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Ngọc D.

4. Án phí: Các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng hình sự sơ thẩm

Bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn B, Mai Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Hồ Xuân Hiệp, Lê Thanh Tuấn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Công vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND huyện Đồng Phú;
 - CA huyện Đồng Phú;
 - THADS huyện Đồng Phú;
 - TT lý lịch tư pháp
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung